

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hoài Hiêm;

Ông Tạ Kỳ Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Quốc B, sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: khu phố A, phường T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Ngô Thị Tuyết H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 59/QĐ-XPHC ngày 23/6/2021 của Công an phường T, thị xã Trảng Bàng đã xử phạt Phạm Quốc B số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 03/8/2023, tạm giam từ ngày 12/8/2023 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Thanh D, sinh năm 2002; cư trú tại: ấp ĐB, xã PD, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- Người làm chứng: anh Trần Anh T, sinh năm 1993; cư trú tại: khu phố TL, phường G, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 15 phút ngày 03/8/2023, Công an thị xã Trảng Bàng bắt quả tang Phạm Quốc B đang bán trái phép 01 bịch nylon trong suốt, được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể rắn (nghĩ là chất ma túy, ký hiệu M1) với số tiền 500.000 đồng cho Lê Thanh D và Trần Anh T tại nhà của B thuộc khu phố A, phường T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ thêm: 01 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể rắn (nghĩ là chất ma túy, ký hiệu M5); 01 ống thủy tinh dạng phễu, phía dưới ống thủy tinh có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng, bên trong ống thủy tinh có chứa chất rắn màu nâu trắng (nghĩ là chất ma túy, ký hiệu M8); tiền Việt Nam 1.300.000 đồng và một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/8/2023, Phạm Quốc B thuê xe ôm chở đến khu vực xã TM, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên tên “T5” khoảng 28 tuổi (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được bịt kín, bên trong có chứa chất ma túy với số tiền 1.200.000 đồng đem về nhà lấy ra một ít để vào ống thủy tinh trong suốt dạng phễu, phía dưới có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng sử dụng (nhưng chưa sử dụng hết), phần còn lại B cất giấu để bán lại cho người khác.

Đến khoảng 10 giờ 25 phút ngày 03/8/2023, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Lê Thanh D hùn số tiền 200.000 đồng, Trần Anh T hùn số tiền 300.000 đồng để mua chất ma túy. Sau đó, D gọi điện thoại cho B hỏi mua chất ma túy thì B đồng ý bán và hẹn D đến nhà của B để giao nhận tiền và chất ma túy. B lấy bịch chất ma túy đã mua trước đó và phân ra một ít chất ma túy cho vào 01 bịch nylon trong suốt, được bịt kín để bán cho D; số ma túy còn lại trong 01 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được bịt kín B cất giấu vào bóp nhựa màu đỏ và giấu trong túi quần bên trái của B để buôn bán sau. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, D và T đến điểm hẹn, B bán cho D, T 01 bịch ma túy đã chia ra trước đó và lấy số tiền 500.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, B khai nhận: vào các ngày 23/7 và 27/7/2023, B bán trái phép chất ma túy cho D được 01 lần; bán cho D và T được 01 lần; mỗi lần bán 01 bịch với số tiền từ 500.000 đến 600.000 đồng. Cụ thể:

Lần thứ nhất: vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 23/7/2023, B bán cho D 01 (một) bịch chất ma túy với giá 600.000 đồng.

Lần thứ hai: vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 27/7/2023, B bán cho D và T 01 (một) bịch chất ma túy với giá 500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1225/KL-KTHS ngày 08/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín (ký hiệu: M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0284 gam (không phải không hai tám bốn gam).

- Mẫu tinh thể rắn bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ được bịt kín (ký hiệu: M5) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 8,7193 gam (tám phẩy bảy một chín ba gam).

- Mẫu chất rắn màu nâu – trắng bên trong ống thủy tinh dạng phễu (ký hiệu: M8) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1315 gam (không phải một ba một năm gam).

Cáo trạng số 50/CT-VKSTrB ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố Phạm Quốc B về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quốc B từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quốc B từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thể hiện rõ lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng và việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về hành vi của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai nhận: vì động cơ vụ lợi cá nhân, mục đích là có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, vào các ngày 23/7/2023 và ngày 27/7/2023, Phạm Quốc B đã bán trái phép chất ma túy cho Lê Thanh D, Trần Anh T được 02 lần để thu lợi bất chính. Tiếp tục vào ngày 03/8/2023, B cất giấu 8,7477 gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho người khác; trong đó B lấy ra 0,0284 gam chất ma túy bán cho D và T với giá tiền 500.000 đồng tại khu phố A, phường T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, cùng ngày 03/8/2023, B còn tàng trữ 01 ống thủy tinh dạng phễu, bên trong có chứa 0,1315 gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để B sử dụng.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: hành vi của bị cáo Phạm Quốc B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nghiện nhằm mục đích thu lợi bất chính đồng thời bị cáo còn tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Từ hành vi vi phạm pháp luật dẫn đến hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy đi vào con đường tệ nạn xã hội, gây nhiều hệ lụy cho xã hội, làm phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã tự thú khai ra những lần phạm tội trước nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 23/6/2021, bị cáo bị Công an phường T, thị xã Trảng Bàng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính) nhưng bị cáo không nhận thức về hành vi vi phạm pháp luật của mình mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến các hành vi phạm tội rất nghiêm trọng là mua bán trái phép và tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: qua điều tra, xác minh bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Phạm Quốc B, Lê Thanh D và Trần Anh T đã bị Công an thị xã Trảng Bàng xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng người thanh niên tên “T5” mà B khai đã bán chất ma túy cho B, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1225/KL-KTHS (gói 2) có chữ ký của Giám định viên VQT, Trợ lý giám định TMP và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn là chất ma túy loại Methamphetamine, sau giám định bên trong còn lại 8,4902 gam (tám phẩy bốn chín không hai gam) và 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1225/KL-KTHS (gói 3) có chữ ký của Giám định viên VQT; trợ lý giám định TMP và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) ống thủy tinh trong suốt dạng phễu và 01 (một) bịch nylon chứa chất rắn màu nâu – trắng là chất ma túy loại Methamphetamine, sau giám định bên trong còn lại 0,0573 gam (không phẩy không năm bảy ba gam): là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đỏ-đen, số IMEI 1: 868683044456675, IMEI 2: 868683044456667, 01 (một) sim điện thoại số: 0326710627 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo B và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu xám-xanh, số Sêri: 359352035662800, 01 (một) sim điện thoại số 0398145520 (đã qua sử dụng) thu giữ của anh Lê Thanh D: hai điện thoại di động này được sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, điện thoại còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) bóp nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu bạc; 01 (một) cây kẹp bằng kim loại màu bạc; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng, có một đầu nhọn; 01 (một) bật lửa màu vàng; 01 (một) miếng bịch nylon trong suốt; 01 (một) chai nhựa màu xanh, nắp màu trắng (trên vỏ chai có dán nhãn hiệu 7up), trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu trắng: là dụng cụ để bị cáo B tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng ma túy, không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng tiền Việt Nam, trong đó bao gồm: số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng thu giữ của anh Trần Anh T là số tiền do Trần Anh T và Lê Thanh D dùng để mua ma túy của B nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền còn lại là 800.000 (tám trăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo B không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên trả cho bị cáo B.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Quốc B 08 (tám) năm** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và **01 (một) năm** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt bị cáo Phạm Quốc B phải chịu **09 (chín) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/8/2023.

2. Xử lý vật chứng: căn cứ vào các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1225/KL-KTHS (gói 2) có chữ ký của Giám định viên VQT, Trợ lý giám định TMP và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn là chất ma túy loại Methamphetamine, sau giám định bên trong còn lại 8,4902 gam (tám phẩy bốn chín không hai gam).

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1225/KL-KTHS (gói 3) có chữ ký của Giám định viên VQT; trợ lý giám định TMP và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) ống thủy tinh trong suốt dạng phễu và 01 (một) bịch nylon chứa chất rắn màu nâu – trắng là chất ma túy loại Methamphetamine, sau giám định bên trong còn lại 0,0573 gam (không phẩy không năm bảy ba gam).

- 01 (một) bóp nhựa màu đỏ.
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu bạc.
- 01 (một) cây kẹp bằng kim loại màu bạc.
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng, có một đầu nhọn.
- 01 (một) bật lửa màu vàng.
- 01 (một) miếng bịch nylon trong suốt.
- 01 (một) chai nhựa màu xanh, nắp màu trắng (trên vỏ chai có dán nhãn hiệu 7up), trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu trắng.

2.2. Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đỏ-đen, số IMEI 1: 868683044456675, IMEI 2: 868683044456667 và 01 (một) sim điện thoại số: 0326710627 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu xám-xanh, số Sêri: 359352035662800 và sim điện thoại số 0398145520 (đã qua sử dụng).

- Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, tiền Việt Nam.

2.3. Trả cho bị cáo Phạm Quốc B: số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, tiền Việt Nam.

3. Án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quốc B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao TP.HCM;
- Phòng KTNV. TATTN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thư